

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

ÁP DỤNG KỸ THUẬT DẠY HỌC MẢNH GHÉP
KẾT HỢP VỚI KỸ THUẬT TRẠM VÀO TIẾT DẠY
BÀI 13. ĐẠI VIỆT THỜI TRẦN - MỤC 4. TÌNH HÌNH VĂN HÓA
MÔN LỊCH SỬ 7 – BỘ SÁCH KNTT

Lĩnh vực/ Môn: Lịch sử và Địa lí

Cấp học: THCS

Tên Tác giả: ĐẶNG THỊ THANH NHÀN

Đơn vị công tác: Trường THCS Tri Trung

Chức vụ: Giáo viên

MỤC LỤC

STT	NỘI DUNG	Trang
1	A-PHẦN MỞ ĐẦU	1
2	I - Lý do chọn đề tài	1
3	II - Phạm vi và Thời gian thực hiện	2
4	III - Mục đích nghiên cứu	2
5	IV - Đối tượng nghiên cứu	3
6	V – Nhiệm vụ nghiên cứu	3
7	VI – Phương pháp nghiên cứu	4
8	B- PHẦN NỘI DUNG ĐỀ TÀI	4
9	I. Tình hình thực tế khi chưa thực hiện đề tài	4
10	II. Nội dung và biện pháp thực hiện	5
11	Phần I: Lí luận về kĩ thuật dạy học theo trạm và mảnh ghép	5
12	1. Kĩ thuật dạy học theo trạm	5
13	2. Kĩ thuật dạy học mảnh ghép	
14	Phần II: Định hướng áp dụng kĩ thuật dạy học mảnh ghép và kĩ thuật dạy học theo trạm vào môn lịch sử	8
15	1. Chuẩn bị	8
16	2. Khảo sát phân loại năng lực học tập môn Lịch sử 7	9
17	Phần III: xây dựng kế hoạch bài dạy Bài 13 – đại việt thời trần – mục 4. Tình hình văn hóa	10
18	Hoạt động: Khởi động	12
19	Hoạt động: Hình thành kiến thức mới	13
20	Hoạt động: Luyện tập	19
21	Hoạt động: Vận dụng	20
22	C. KẾT QUẢ	22
23	D. KẾT LUẬN	23
24	TÀI LIỆU THAM KHẢO	26
25	CÁC MINH CHỨNG	
	Phiếu học tập minh chứng các hoạt động dạy học	
	Các slide Bài giảng điện tử minh chứng các hoạt động học tập	
	Một số hình ảnh tiết dạy minh chứng các hoạt động học tập	

A - PHẦN MỞ ĐẦU

Tên sáng kiến kinh nghiệm dạy học

ÁP DỤNG KỸ THUẬT DẠY HỌC MẢNH GHÉP

KẾT HỢP VỚI KỸ THUẬT TRẠM VÀO TIẾT DẠY

BÀI 13. ĐẠI VIỆT THỜI TRẦN - MỤC 4. TÌNH HÌNH VĂN HÓA

MÔN LỊCH SỬ 7 – BỘ SÁCH KNTT

I. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

1, Cơ sở lý luận

Lịch sử là một môn học có vị trí quan trọng trong việc giáo dục toàn diện nhân cách của học sinh. Môn học Lịch sử góp phần không nhỏ vào giáo dục truyền thống, lòng tự hào và trách nhiệm đối với quê hương, đất nước. Song hiện nay, theo xu thế phát triển của thời đại, một tầng lớp thế hệ trẻ đã xem nhẹ và thậm chí là coi thường, quay lưng lại với môn Lịch sử dân tộc, lãng quên quá khứ hào hùng dựng nước và giữ nước của cha ông. Vì sao học sinh không thích học Lịch sử? Vì sao họ lại ứng xử với những giá trị truyền thống như vậy? Nguyên nhân do đâu? Đó là một câu hỏi lớn khiến những người làm công tác giáo dục, đặc biệt là giáo viên dạy bộ môn Lịch sử trăn trở để tìm ra lời giải.

Vậy làm thế nào để khơi dậy hứng thú học tập môn Lịch sử của học sinh? Làm thế nào để biến những số liệu, sự kiện lịch sử khô khan trở nên sinh động gần gũi và vận dụng kiến thức lịch sử rút ra bài học trong cuộc sống?

Để làm được điều này cả người dạy và người học phải thay đổi tư duy nhận thức đối với môn Lịch sử. Quan trọng nhất vẫn là người làm công tác giảng dạy môn Lịch sử trực tiếp trên lớp. Phải cải tiến, đổi mới, vận dụng sáng tạo các phương pháp dạy học tích cực và đặc biệt là tiếp cận phương pháp giáo dục mới hiện nay nhằm định hướng phát triển năng lực học sinh. Trong bối cảnh ngày nay, việc giáo dục truyền thống, lòng tự hào và trách nhiệm đối với quê hương đất nước lại càng quan trọng và cần thiết.

2, Cơ sở thực tiễn

Ngay từ những buổi đầu tiếp cận với chương trình giáo dục phổ thông 2018, Ban giám hiệu và các tổ chuyên môn đã coi việc đổi mới phương pháp dạy học là nhiệm vụ hàng đầu trong năm học này. Việc áp dụng các kỹ thuật dạy học mới trong các tiết học được coi là trọng tâm trong đổi mới phương pháp dạy học. Quan điểm của Nhà trường là: mỗi giáo viên là một tấm gương tự học, tự sáng tạo qua mỗi tiết dạy, qua mỗi bài giảng để nhằm mục tiêu cuối cùng là người học - học sinh có đầy đủ phẩm chất năng lực đáp ứng được yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đối với bộ môn Lịch sử, nhà trường luôn động viên, khuyến khích giáo viên mạnh dạn thay đổi tư duy, đổi mới phương

pháp dạy học, áp dụng các kĩ thuật dạy học tích cực để học sinh thay đổi quan điểm và nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của môn Lịch sử, yêu mến môn Lịch sử, tự hào về lịch sử dân tộc.

Là giáo viên được nhà trường phân công giảng dạy môn Lịch sử, tôi đã tích cực đổi mới phương pháp dạy học môn Lịch sử, tôi nhận thấy việc vận dụng kĩ thuật dạy học tích cực giúp học sinh liên hệ đến các vấn đề liên quan một cách cụ thể để các em phát huy vốn kinh nghiệm sống của bản thân để phân tích, lí giải, tranh luận các tình huống, các sự kiện thực tế, khai thác thông tin trên mạng internet từ đó các em tự rút ra bài học và khắc sâu kiến thức. Do đó, việc đổi mới phương pháp dạy học và áp dụng các kĩ thuật dạy học phù hợp với đặc trưng bộ môn Lịch sử 7 – bộ sách Kết nối tri thức, nhằm phát huy phẩm chất, năng lực, tính tích cực, tự giác, sáng tạo, chủ động của học sinh là cấp bách và cần thiết.

Từ những cơ sở trên, tôi đã lựa chọn thực hiện nghiên cứu đề tài :

Áp dụng kĩ thuật dạy học mảnh ghép kết hợp với kĩ thuật trạm vào tiết dạy

Bài 13. Đại việt thời Trần - mục 4. Tình hình văn hóa - môn Lịch sử 7

Tôi mong muốn đề tài sẽ đóng góp một phần nhỏ cùng với đồng nghiệp có góc nhìn tiếp cận bài học, hình thành phương pháp dạy học giúp học sinh chủ động, tích cực hình thành và chiếm lĩnh kiến thức sâu sắc hơn, hiểu rõ các thành tựu nổi bật về văn hóa thời Trần. Khơi dậy niềm tự hào dân tộc, tình yêu quê hương đất nước, trách nhiệm của thế hệ trẻ đối với việc bảo vệ và xây dựng tổ quốc trong thời kỳ mới.

II. PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi: Học sinh khối 7

2. Thời gian thực hiện: Năm học 2022 – 2023

3. Bộ sách giảng dạy : Kết nối tri thức

III. MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU

Trên cơ sở phạm vi và thời gian nghiên cứu sáng kiến kinh nghiệm này sẽ những mục đích như sau :

- Xây dựng kế hoạch bài dạy **Bài 13. Đại việt thời Trần - mục 4. Tình hình văn hóa** theo định hướng phát triển năng lực học sinh một cách hiệu quả. Áp dụng trực tiếp kĩ thuật dạy học mảnh ghép kết hợp với kĩ thuật trạm vào tiết dạy trên lớp 7A năm học 2022 – 2023.

- Xây dựng phiếu đánh giá hoạt động cá nhân của học sinh tại các nhóm chuyên gia và nhóm trạm khách quan, công bằng, có tính khuyến khích, tạo động lực cho học sinh.

- Giúp giáo viên Lịch sử THCS có thêm một kênh thông tin về hướng thiết kế bài học Lịch sử theo định hướng phát triển năng lực học sinh mà mình quan tâm.

- Giúp học sinh phát huy tốt nhất sự chủ động, tích cực, vốn hiểu biết sẵn có. Hình thành , vận dụng vững chắc kiến thức về văn hóa thời Trần. Tự chủ động đánh giá việc học tập thông qua tiết học. Khắc phục những hạn chế , phát huy những điểm mạnh. Xây dựng môi trường học tập đoàn kết, hiệu quả, tích cực, chủ động, sáng tạo.

- Nhằm đạt được hiệu quả cao nhất trong việc đem lại tri thức, tạo hứng thú trong học tập cho học sinh giúp nâng cao chất lượng dạy và học môn Lịch sử

- Chia sẻ với đồng nghiệp để tìm ra phương pháp chung sử dụng cho các bộ môn nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

- Tự đúc rút cho bản thân mình những kinh nghiệm giảng dạy và thiết kế bài dạy để làm cơ sở cho việc soạn giảng các bài học khác của tôi.

IV. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU

1. Hệ thống kiến thức cơ bản về Tình hình văn hóa thời Lý, thời Trần

2. Nghiên cứu các phương pháp dạy học , các kĩ thuật dạy học mảnh ghép và trạm áp dụng trong tiết dạy Bài 13. Đại Việt thời Trần – Mục 4. Tình hình văn hóa

3. Xây dựng kế hoạch bài dạy Bài 13. Đại Việt thời Trần – Mục 4. Tình hình văn hóa theo công văn 5512 , phát triển năng lực học sinh thông qua các hoạt động học tập trên cơ sở áp dụng kĩ thuật dạy học mảnh ghép kết hợp với kĩ thuật trạm vào tiết dạy .

4. Thiết kế phiếu học tập dành cho nhóm chuyên gia và nhóm mảnh ghép. Có lồng ghép đánh giá tổ nhóm, cá nhân.

5. Đánh giá kết quả học tập của học sinh sau khi áp dụng sáng kiến này trong dạy học tại lớp 7A của nhà trường trong năm học 2022 -2023

V. NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu các công văn hướng dẫn soạn giáo án mới : Công văn 5512 của Bộ Giáo dục .

Nghiên cứu chương trình, nội dung kiến thức Bài 13. Đại Việt thời Trần – bộ sách Kết nối tri thức

Nghiên cứu hình thức tổ chức dạy học theo 4 hoạt động cơ bản

Nghiên cứu tình hình dạy và học Bài 13. Đại Việt thời Trần – bộ sách Kết nối tri thức trước, trong và sau khi áp dụng sáng kiến trong thực tiễn.

VI. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Để giải quyết các nhiệm vụ trên tôi sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau:

1. Phương pháp nghiên cứu lí luận

Nghiên cứu các sách, tài liệu tham khảo: Sách học sinh, sách giáo viên, sách bài tập Lịch sử và Địa lí 7 – Kết nối tri thức, các bài viết về lịch sử thời Trần.

Các cách tổ chức dạy học áp dụng phương pháp và kĩ thuật dạy học phù hợp với bài học đã chọn

2. Phương pháp điều tra sư phạm

- Trao đổi với giáo viên Lịch sử có nhiều kinh nghiệm, học hỏi các phương pháp và kĩ thuật dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh

- Điều tra toàn diện các em học sinh lớp 7A đã học Bài 13. Đại Việt thời Trần để thống kê khả năng nắm vững kiến thức, sự chủ động, tích cực, sáng tạo của học sinh trong học tập.

3. Phương pháp thực nghiệm sư phạm

Áp dụng đề tài này vào giảng dạy thực nghiệm và giảng dạy đại trà cho các em học sinh lớp 7, áp dụng vào tiết dạy tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi môn Lịch sử cấp huyện năm học 2022 – 2023.

B - PHẦN NỘI DUNG ĐỀ TÀI

I. TÌNH HÌNH THỰC TẾ KHI CHƯA THỰC HIỆN ĐỀ TÀI

Trong các năm học trước đây, kiến thức nội dung mục 4. Tình hình văn hóa của Bài 13. Đại Việt thời Trần được giảng dạy trong chương trình Lịch sử lớp 7 Bài 15. Sự phát triển kinh tế và văn hóa thời Trần, SGK Lịch sử 7, nhà xuất bản Giáo dục, trang 68.

Bài 15 - Phần II. Sự phát triển văn hóa được thực hiện trong 1 tiết, hoàn thành các nội dung yêu cầu SGK đề ra. Kết thúc tiết học, yêu cầu học sinh nắm được : xã hội thời Trần của Đại Việt được phục hồi và phát triển nhanh chóng; văn hóa, giáo dục, khoa học – kĩ thuật đều đạt được nhiều thành tựu rực rỡ, quốc gia Đại Việt ngày một cường thịnh.

Tổ chức dạy học Bài 15 - Phần II. Sự phát triển văn hóa môn Lịch sử 7 như định hướng bài soạn trên có thể thấy rõ những hạn chế sau:

+ Bài học còn nặng về kiến thức sách giáo khoa, chú trọng hoàn thành nội dung sách giáo khoa đưa ra. Tiến trình bài học bám sát theo thiết kế sách giáo khoa đã nêu, chưa mạnh dạn đổi mới phương pháp giảng dạy, lo lắng hạn chế về mặt thời gian khó hoàn thành bài giảng.

+ Sự sáng tạo trong giảng dạy chưa cao. Chưa mạnh dạn giao việc cho học sinh tự làm, tự chuẩn bị ... trong khi bài học có rất nhiều ứng dụng thực tiễn mà kinh nghiệm học sinh có thể xử lý được.

+ Việc tổ chức các hoạt động dạy học đã thể hiện được phần nào tính tích cực chủ động, tuy nhiên sự tìm tòi nghiên cứu tự phát hiện nội dung kiến thức mới chưa tốt .

+ Chưa tận dụng được thế mạnh của công nghệ thông tin, các phần mềm hỗ trợ giảng dạy vào dạy học

+ Chưa có các trải nghiệm sáng tạo có thể áp dụng trong thực tế

+ Việc học tập theo lối mòn của học sinh tạo ra sức ỳ, không có sự sáng tạo khoa học, không phát huy được tính chủ động tìm tòi, hợp tác, đánh giá.

Qua thực tế giảng dạy cho thấy, chất lượng giờ dạy môn Lịch sử 7 chiếm tỷ lệ trung bình khá cao. Hoạt động các em chủ yếu là nghe giảng, ghi chép chứ chưa có ý thức phát biểu xây dựng bài. Một số em còn làm việc riêng trong giờ học, có khi lớp 30 – 34 học sinh nhưng trong suốt giờ học chỉ tập trung 4 -5 em phát biểu xây dựng bài. Các em hầu như không có hứng thú vào việc học tập bộ môn Lịch sử 7.

Về phía học sinh, tôi nhận thấy ở các em còn thiếu rất nhiều kỹ năng, phương pháp học tập, tính tích cực học tập còn nhiều hạn chế, nhiều em còn thụ động trong việc tìm hiểu, tiếp thu kiến thức, kỹ năng học tập bộ môn.

Như vậy việc xây dựng kế hoạch bài dạy Bài 13. Đại Việt thời Trần – Mục 4. Tình hình văn hóa theo công văn 5512 , phát triển năng lực học sinh thông qua các hoạt động học tập trên cơ sở áp dụng kỹ thuật dạy học mảnh ghép kết hợp với kỹ thuật trạm vào tiết dạy là một yêu cầu quan trọng và cấp thiết trong quá trình giảng dạy hiện nay môn Lịch sử.

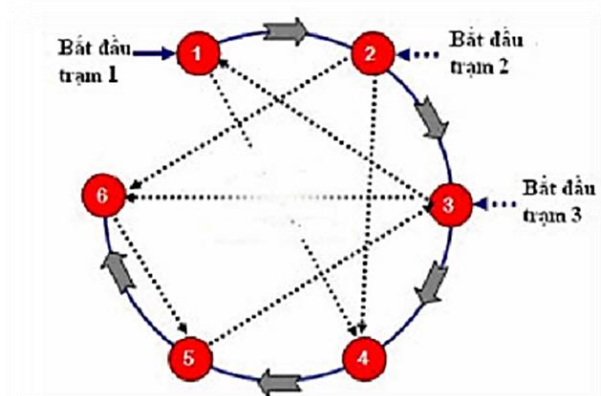
II. NỘI DUNG VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

PHẦN I: LÝ LUẬN VỀ KỸ THUẬT DẠY HỌC THEO TRẠM VÀ MẢNH GHÉP

1. Kỹ thuật dạy học theo trạm

Dạy học theo trạm là một kỹ thuật dạy học tích cực được nhiều giáo viên quan tâm bởi những ưu điểm của nó nhất là trong dạy học Lịch sử. Dạy học theo trạm sẽ giúp cho học sinh hình thành và phát triển các kỹ năng xã hội như: giao tiếp, khả năng hợp tác, làm việc cùng nhau, chia sẻ kinh nghiệm cũng như kiến thức, ... từ đó phát triển tư duy, khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề, đồng thời lĩnh hội được kiến thức bài học và kiến thức xã hội. Đó chính là nền tảng cho việc hình thành, phát triển và rèn luyện kỹ năng nhận thức lịch sử cho học sinh.

Dạy học theo trạm nhấn mạnh vào khả năng làm việc độc lập của các nhóm. Lớp học được chia thành nhiều trạm, bố trí ở các vị trí khác nhau trong lớp, mỗi trạm gắn với một nhiệm vụ cụ thể độc lập các trạm khác. Sau khi thực hiện xong nhiệm vụ ở mỗi trạm, sẽ luân phiên di chuyển đến các trạm tiếp theo để thực hiện nhiệm vụ. Khi hoàn thành nhiệm vụ sớm có thể đến các trạm chờ. Cứ như thế cho đến khi thực hiện xong nhiệm vụ ở tất cả các trạm thì sẽ lên thuyết trình.



Học sinh có thể bắt đầu nhiệm vụ từ một trạm bất kỳ

Hướng dẫn tổ chức dạy học theo trạm

Bước 1: Lựa chọn nội dung hệ thống trạm học tập. Mỗi bài học hay chủ đề được xây dựng thành các nội dung khác nhau. Lớp học được chia ra thành nhiều trạm, mỗi trạm có một nhiệm vụ độc lập tương ứng với nội dung bài học. Các kiến thức độc lập với nhau trong một bài học có thể xây dựng thành một hệ thống trạm.

Bước 2: Xây dựng nội dung các trạm. Ở mỗi trạm học tập có thể xây dựng các loại nhiệm vụ phong phú.

Bước 3. Tổ chức dạy học theo trạm trải qua các giai đoạn:

- Chuẩn bị nguyên vật liệu cho từng trạm.
- Thống nhất nội quy làm việc theo trạm với HS.
- HS tiến hành các nhiệm vụ học tập trong từng trạm.
- Tổng kết, hệ thống hóa các kiến thức

2. Kỹ thuật dạy học mảnh ghép

Là hình thức học tập hợp tác kết hợp giữa cá nhân, nhóm và liên kết giữa các nhóm nhằm:

- Giải quyết một nhiệm vụ phức hợp (có nhiều chủ đề)
- Kích thích sự tham gia tích cực của HS.
- Thay đổi cách tiếp cận kiến thức của học sinh theo tinh thần chủ động nhất.

Cách tiến hành kỹ thuật các mảnh ghép: Kỹ thuật chia làm 2 vòng cụ thể:

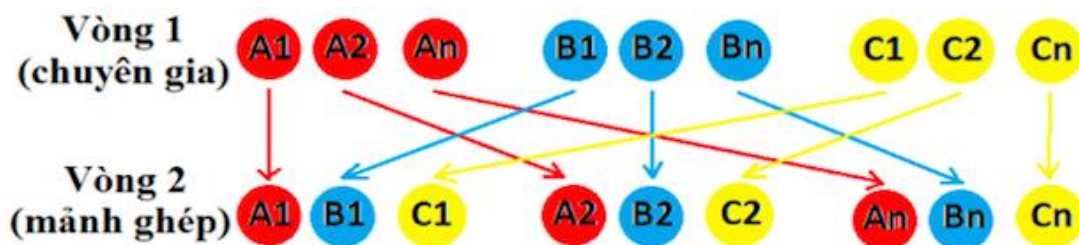
VÒNG 1: Nhóm chuyên gia

- Hoạt động theo nhóm 4 đến 8 người [số nhóm được chia = số chủ đề x n ($n = 1, 2, \dots$)]
- Mỗi nhóm được giao một nhiệm vụ [Ví dụ : nhóm 1 : nhiệm vụ A; nhóm 2: nhiệm vụ B, nhóm 3: nhiệm vụ C, ... (có thể có nhóm cùng nhiệm vụ)]
- Mỗi cá nhân làm việc độc lập trong khoảng vài phút, suy nghĩ về câu hỏi, chủ đề và ghi lại những ý kiến của mình.
- Khi thảo luận nhóm phải đảm bảo mỗi thành viên trong từng nhóm đều trả lời được tất cả các câu hỏi trong nhiệm vụ được giao và trở thành “chuyên gia” của lĩnh vực đã tìm hiểu và có khả năng trình bày lại câu trả lời của nhóm ở vòng 2.

VÒNG 2: Nhóm các mảnh ghép

- Hình thành nhóm 4 đến 8 người mới (1-2 người nhóm I, 1-2 người nhóm II, 1-2 người nhóm III.....)
- Các câu hỏi và thông tin từ vòng 1 được các thành viên trong nhóm chia nhau trình bày và chia sẻ đầy đủ với nhau.
- Khi các thành viên trong nhóm mới đều hiểu được tất cả các vấn đề và nội dung vòng 1 thì nhiệm vụ được giải quyết.
- Các nhóm mới thực hiện nhiệm vụ và trình bày, chia sẻ kết quả với nhau.

Sơ đồ mô tả kỹ thuật dạy học mảnh ghép



Một số lưu ý khi tổ chức dạy học theo kỹ thuật các mảnh ghép:

- Đảm bảo những thông tin từ các mảnh ghép lại với nhau có thể hiểu được bức tranh toàn cảnh của một vấn đề và là cơ sở để giải quyết một nhiệm vụ phức hợp ở vòng 2.
- Các chuyên gia ở vòng 1 có thể có trình độ khác nhau, nên cần xác định yếu tố hỗ trợ kịp thời để tất cả mọi chuyên gia có thể hoàn thành nhiệm vụ ở vòng 1, chuẩn bị cho vòng 2.
- Số lượng mảnh ghép không nên quá lớn để đảm bảo các thành viên có thể truyền đạt lại kiến thức cho nhau.
- Đặc điểm của nhiệm vụ mới ở vòng 2 là một nhiệm vụ phức hợp và chỉ có thể giải quyết được trên cơ sở nắm vững những kiến thức đã có ở vòng 1. Do đó cần

xác định rõ những yếu tố cần thiết về kiến thức, kỹ năng, thông tin,... cũng như các yếu tố hỗ trợ cần thiết để giải quyết nhiệm vụ phức hợp này.

PHẦN II: ĐỊNH HƯỚNG ÁP DỤNG KỸ THUẬT DẠY HỌC MẢNH GHÉP VÀ KỸ THUẬT DẠY HỌC THEO TRẠM VÀO MÔN LỊCH SỬ

1. Chuẩn bị

Thực tế giảng dạy tôi nhận thấy nếu sử dụng một trong hai kỹ thuật trạm và mảnh ghép riêng biệt thì đều có ưu điểm và hạn chế. Tuy nhiên nếu kết hợp 2 kỹ thuật này với nhau đạt hiệu quả rất cao, học sinh rất tích cực và chủ động trong việc học tập.

Từ việc nghiên cứu lý luận và thực tiễn đã trình bày ở trên, tôi xin đề xuất một số biện pháp áp dụng hai kỹ thuật này vào dạy học nâng cao chất lượng bộ môn Lịch sử 7 nhằm phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh như sau:

Trong các kỹ thuật dạy học tích cực, dạy học theo trạm kết hợp với các kỹ thuật mảnh ghép tranh được áp dụng rất phổ biến. Để thực hiện tốt kỹ thuật này cần chú ý các điểm sau:

- *Lựa chọn bài dạy*: Bài dạy có nhiều phần kiến thức khác nhau, thường 2 mục trở lên. Tốt nhất nên chọn các mục tương đương nhau về mặt nội dung, điều này thấy rõ trong môn. Sắp xếp các bài thành chủ đề cũng tốt, mỗi bài là một nội dung quan trọng.

- *Xếp nhóm chuyên gia*: Tùy theo sĩ số lớp mà nhóm chuyên gia từ 4 học sinh trở lên. Nếu lớp đông chia thành nhiều cụm. Chú ý làm sao để số học sinh tham gia và số lượng cụm, nhóm khớp với các nội dung chia ra để thực hiện mảnh ghép chính xác.

- *Công tác chuẩn bị*:

+ Giáo viên cần xây dựng kế hoạch bài dạy chu đáo.
+ Chuẩn bị phiếu học tập để học sinh ghi bài khi hoạt động nhóm chuyên gia và nhóm mảnh ghép.

+ Chuẩn bị hệ thống câu hỏi để học sinh bám sát theo đó và đảm bảo chính xác kiến thức khi trình bày theo nhóm trên giấy.

+ Chuẩn bị bảng tiêu chí đánh giá thuyết trình, sản phẩm... và các vật dụng như thẻ, dấu mộc...

+ Chuẩn bị bài kiểm tra đánh giá sau tiết hoặc trò chơi tổng kết

- *Điều phối trên lớp*:

+ Cần có sơ đồ chỗ ngồi, sơ đồ di chuyển

+ Qui định âm lượng trong lớp, thời gian, chuông báo, khẩu hiệu... để học sinh thực hiện thống nhất và hiệu quả.

+ Theo dõi phần trình bày của các chuyên gia. Có thể ghi âm, đặt câu hỏi, cho học sinh bổ sung thông tin trên sản phẩm nhóm.

+ Học sinh có thể ghi bài đồng thời chụp hình sản phẩm hoàn thiện

- *Tổng kết - đánh giá*

+ Đánh giá qua điểm, nhận xét ưu và hạn chế. Chủ yếu là khen. Điểm cộng trừ rõ ràng

+ Có phần đánh giá: bài kiểm tra, trò chơi

+ Học sinh được đánh giá bằng bình chọn, kí tên, dán sticker...

+ Kiểm tra phần ghi bài của học sinh, bổ sung kiến thức trọng tâm và kĩ năng nếu có.

+ Nếu là sản phẩm Lịch sử, học sinh có thể sửa lại, đưa lên link drive để lưu trữ lâu dài.

2. Khảo sát phân loại năng lực học tập môn Lịch sử 7

Để chia học sinh trong lớp thành các nhóm chuyên gia đảm bảo tính cân bằng về trình độ học tập giữa các thành viên của nhóm này với nhóm khác, có sự hỗ trợ cộng tác, có sự làm việc độc lập khi các thành viên ở nhóm chuyên gia được chia về các nhóm mảnh ghép thì việc phân loại học sinh là rất cần thiết.

Để phân loại năng lực học tập của học sinh, tôi yêu cầu học sinh thực hiện phiếu khảo sát sau :

Câu 1 : Em có thích học môn Lịch sử không?

Rất thích ☐ Thích ☐ Bình thường ☐ Không thích ☐

Câu 2: Trước một câu hỏi lịch sử khó em thường làm gì?

Trao đổi cùng bạn bè ☐

Tìm hiểu thêm trong sách, tài liệu ☐

Không làm ☐

Nhờ bạn bè giúp hoặc chép trên mạng ☐

Câu 3: Trong giờ học Lịch sử em thường làm những việc nào sau đây?

- Tích cực suy nghĩ khi thầy (cô) nêu vấn đề, câu hỏi, bài tập ☐

- Tích cực phát biểu ý kiến trong giờ học ☐

- Nêu câu hỏi thắc mắc với thầy (cô) về những vấn đề liên quan đến bài học ☐

- Trao đổi cùng bạn những vấn đề lịch sử có liên quan đến nội dung bài học ☐

- Băn khoăn, chưa vui khi chưa hiểu bài ☐

- Tìm đọc những tài liệu tham khảo liên quan đến bài học ☐

- Làm bài tập và học bài đầy đủ trước khi đến lớp ☐

- Tự học môn Lịch sử khi có thời gian rảnh rỗi ☐

- Học bài và làm bài tập môn khác trong giờ Lịch sử ☐

- Tò ra chú ý trong giờ học nhưng không quan tâm đến nội dung bài học ☐

Câu 4: Em thích học môn Lịch sử vì ?

- Kiến thức môn Lịch sử phong phú, hấp dẫn ☐
- Môn Lịch sử dễ học, dễ được điểm cao ☐
- Môn Lịch sử phù hợp với khả năng và sở thích của em ☐
- Thầy cô giảng bài hấp dẫn, cuốn hút ☐

Câu 5: Em không thích học môn Lịch sử vì ?

- Kiến thức lịch sử khó nhớ, quá nhiều sự kiện ☐
- Đồ dung môn Lịch sử không đầy đủ ☐
- Thầy cô chấm điểm thấp khi kiểm tra ☐
- Ý kiến khác ☐

Câu 6: Em thích hình thức học nào dưới đây khi học môn Lịch sử?

- Kể chuyện Lịch sử ☐
- Sử dụng các loại đồ dùng trực quan ☐
- Tường thuật miêu tả về sự kiện, hiện tượng lịch sử ☐
- Đọc cho học sinh chép ☐
- Tổ chức các hoạt động học để học sinh tự khám phá kiến thức lịch sử ☐

Câu 7 : Em có thích thầy cô sử dụng bài giảng trình chiếu khi dạy Lịch sử không?

Rất thích ☐ Thích ☐ Không thích ☐ Bình thường ☐

Câu 8: Qua bài giảng lịch sử của thầy(cô) em có mong muốn gì ?

.....

.....

.....

PHẦN III: XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY**BÀI 13 – ĐẠI VIỆT THỜI TRẦN – MỤC 4. TÌNH HÌNH VĂN HÓA****Bài 13****ĐẠI VIỆT THỜI TRẦN (1226 – 1400)****(Mục 4 : Tình hình văn hóa)****I/ MỤC TIÊU****1. Về kiến thức**

- Trình bày được những nét chính về văn hoá, tôn giáo thời Trần.
- Nêu được những thành tựu chủ yếu về văn hoá của Đại Việt thời Trần.

2. Về năng lực:*** Năng lực chung:**

- Năng lực hợp tác và giao tiếp:

+Biết đặt ra mục đích giao tiếp và hiểu được vai trò quan trọng của việc đặt mục tiêu trước khi giao tiếp, giao tiếp, làm việc nhóm có hiệu quả.

+ Biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề liên quan đến bài học.

- Năng lực tự chủ và tự học:

+ Biết chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập và trong cuộc sống; không đồng tình với những hành vi sống dựa dẫm, ỷ lại.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo

*** Năng lực riêng**

- Năng lực tìm hiểu lịch sử: Biết sưu tầm, khai thác tư liệu, giải mã các tư liệu lịch sử kênh hình và chữ viết có trong bài.

- Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử: Biết trình bày, giải thích, phân tích ,so sánh đối chiếu, suy luận, phản biện, tranh luận về một vấn đề lịch sử.

- Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Vận dụng kiến thức đã học để rút ra ý nghĩa của những bài học lịch sử.

3. Về phẩm chất

- Yêu nước :

+ Bồi dưỡng cho HS tinh thần đấu tranh bất khuất chống áp bức bóc lột và tinh thần sáng tạo trong xây dựng đất nước.

+ Giáo dục lòng yêu nước, tự hào dân tộc, biết ơn tổ tiên và ý thức kế thừa truyền thống dân tộc trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc cho HS.

- Chăm chỉ:

+ Luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập.

+ Thích đọc sách, báo, tìm tư liệu trên mạng Internet để mở rộng hiểu biết.

II/ THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên

- Phát phiếu điều tra khảo sát năng lực học sinh, phân loại theo năng lực cá nhân, GV chia lớp thành 4 nhóm chuyên gia, mỗi nhóm 6 HS, dựa vào thông tin trong SGK và trên internet để tìm hiểu chuyên sâu về nội dung được giao, tổng hợp ý kiến thành viên trong nhóm, nêu nội dung báo cáo nhóm trên tờ A0

Nhóm chuyên gia 1: Tìm hiểu những nét chính về tư tưởng – tôn giáo thời Trần

Nhóm chuyên gia 2: Tìm hiểu những nét chính về giáo dục thời Trần

Nhóm chuyên gia 3: Tìm hiểu những thành tựu tiêu biểu về khoa học – kĩ thuật thời Trần

Nhóm chuyên gia 4: Tìm hiểu những nét nổi bật về văn học, nghệ thuật thời Trần

- Phiếu học tập cá nhân dành cho HS tại các nhóm mảnh ghép – trạm
- Đoạn clip tư liệu, hình ảnh 6, 7/ SGK... có liên quan. Một số mẫu chuyện lịch sử về các nhân vật nổi tiếng thời Trần
- Máy tính, máy chiếu.

2. Học sinh

- Nghiên cứu nội dung bài học SGK.
- Tham khảo các tư liệu trên Internet có liên quan đến nội dung bài học và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.
- Tìm hiểu chuyên sâu nội dung GV giao nhóm chuyên gia, hoàn thiện báo cáo nhóm.

III/ TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a) Mục tiêu:

- Ôn lại các kiến thức cơ bản về sự thành lập nhà Trần, tình hình chính trị, kinh tế, xã hội thời Trần.
- Tạo tình huống có vấn đề, kích thích nhu cầu tìm hiểu, khám phá kiến thức mới.

b) Nội dung: Học sinh trả lời 4 câu hỏi sau để tìm ẩn số (là cụm từ gồm 12 chữ cái)

Câu 1 : Vị vua cuối cùng của nhà Lý là ai?

Câu 2 : Các vua Trần thường chỉ ở ngôi một thời gian rồi nhường ngai vàng cho con, xưng là gì?

Câu 3 : Đây là cách gọi tên phần ruộng đất của các tôn thất nhà Trần do khai hoang mà có .

Câu 4 : Đây là tầng lớp trong xã hội thời Trần có nhiều đặc quyền, nắm giữ các chức vụ chủ chốt của bộ máy chính quyền , là chủ các thái ấp, điền trang?

c) Sản phẩm: câu trả lời của HS

Câu 1 : Lí Chiêu Hoàng

Câu 2: Thái Thượng Hoàng

Câu 3: Điền trang

Câu 4: Quý tộc

Cụm từ ẩn số : Trần Nhân Tông

d) Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:

- GV giới thiệu trò chơi Khởi động : Đi tìm ẩn số
- GV mời một học sinh làm MC dẫn chương trình trò chơi này.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:

- HS dẫn chương trình giới thiệu nội dung trò chơi
- + Ẩn số là một cụm từ gồm 12 chữ cái có liên quan đến hình ảnh đã được che bởi 4 miếng ghép, tương ứng với 4 câu hỏi
- + Trả lời đúng mỗi câu hỏi, miếng ghép tương ứng sẽ được lật mở, phần thưởng là 9 điểm. Khi đó một phần hình ảnh liên quan tới ẩn số sẽ hiện ra.
- + Sau khi có một miếng được lật mở, các bạn có quyền trả lời từ khóa ẩn số. Phần thưởng cho câu trả lời đúng ẩn số là 10 điểm.
- HS dẫn chương trình chọn câu hỏi bất kì, đọc và yêu cầu các bạn trả lời . Thời gian suy nghĩ và trả lời là 15 giây/câu hỏi

Bước 3: báo cáo, thảo luận:

- HS hoạt động cá nhân nêu câu trả lời để dành điểm và lật mở mảnh ghép
- HS quan sát hình ảnh liên quan tới ẩn số và tìm câu trả lời .

Bước 4: Kết luận, nhận định:

GV khuyến khích, động viên và dẫn dắt các em vào bài học mới.
Trần Nhân Tông là một trong những vị vua anh minh nhất thời Trần, góp phần tạo nên thời kì huy hoàng vang danh sử sách Đại Việt của nhà Trần mà các em đã cùng cô tìm hiểu qua tình hình chính trị, kinh tế, xã hội . Trong tiết học này, cô cùng các em sẽ tìm hiểu tình hình văn hóa để thấy được vì sao Lê Quý Đôn đã đánh giá: “ Nhà Trầnlàm cho quang vinh cả sử sách, không thẹn với trời đất”

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

4. Tình hình văn hóa

a. Mục tiêu:

- Trình bày được những nét chính về văn hoá, tôn giáo thời Trần.
- Nêu được những thành tựu chủ yếu về văn hoá của Đại Việt thời Trần.

b. Nội dung: HS quan sát và sử dụng tranh ảnh, đọc và khai thác thông tin trong SGK và trên internet để hoàn thành phiếu học tập cá nhân và sản phẩm báo cáo chung của nhóm : Nêu được những thành tựu chủ yếu về văn hóa Đại Việt dưới thời Trần theo kĩ thuật “Chuyên gia - Mảnh ghép - Trạm”

*** Nhóm Chuyên gia:**

Nhiệm vụ các nhóm: (thực hiện ở nhà)

Nhóm 1. Tìm hiểu những nét chính về tư tưởng – tôn giáo thời Trần

Nhóm 2. Tìm hiểu những nét chính về giáo dục thời Trần

Nhóm 3. Tìm hiểu những thành tựu tiêu biểu về khoa học – kĩ thuật thời Trần

Nhóm 4. Tìm hiểu những nét nổi bật về văn học, nghệ thuật thời Trần

*** Nhóm mảnh ghép – Trạm**

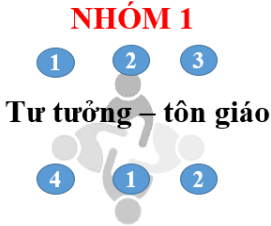
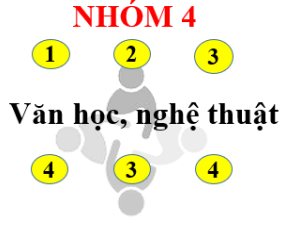
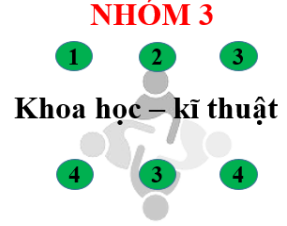
Di chuyển từ nhóm chuyên gia sang nhóm mảnh ghép tại các Trạm. Hoàn thiện

nội dung được giao trên PHT tại mỗi trạm.

c. Sản phẩm :

- Báo cáo thực hiện nhiệm vụ của mỗi nhóm chuyên gia
- Hoàn thành sản phẩm chung của cả nhóm, phiếu học tập cá nhân tại mỗi trạm với sự trợ giúp của các chuyên gia
- HS nêu được những nét nổi bật về tư tưởng tôn giáo, về giáo dục, những thành tựu về khoa học kĩ thuật và văn học, nghệ thuật.

d) Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập GV: Yêu cầu học sinh hoạt động nhóm theo kĩ thuật “Chuyên gia - Mảnh ghép- Trạm” để hoàn thành nội dung yêu cầu GV. Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ - GV chia học sinh thành 4 nhóm học tập, và thực hiện theo các bước sau: * Vòng 1: Em là chuyên gia (1 phút) SƠ ĐỒ NHÓM CHUYÊN GIA NHÓM 1  Tư tưởng – tôn giáo NHÓM 4  Văn học, nghệ thuật NHÓM 2  Giáo dục NHÓM 3  Khoa học – kĩ thuật - GV yêu cầu HS thống nhất nội dung tìm hiểu trước giờ học trong thời gian 1 phút - HS nhóm chuyên gia nghiên cứu lại nội dung đã chuẩn bị của nhóm mình, điều chỉnh, bổ sung nếu cần thiết, sẵn sàng chia sẻ thông tin khi ghép nhóm, sau đó treo nội dung chuẩn bị lên tường gần vị trí nhóm mình đang ngồi. - GV phát phiếu học tập cá nhân cho mỗi thành viên của các nhóm chuyên gia tương	

ứng.

- HS: Nhận phiếu học tập cá nhân

*** Vòng 2 : Em là báo cáo viên**

- GV: Hết thời gian 1 phút, yêu cầu HS di chuyển tạo thành nhóm mảnh ghép những HS có cùng số về cùng một nhóm.

* HS mang số 1 di chuyển đến TRẠM 1

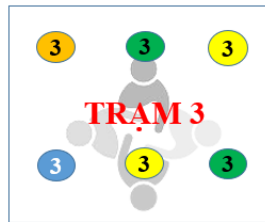
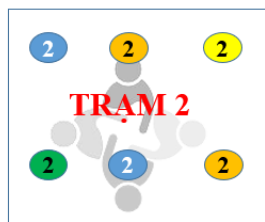
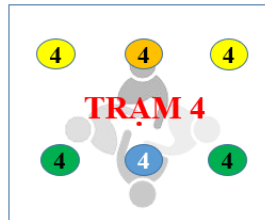
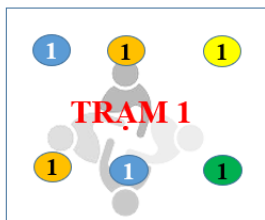
* HS mang số 2 di chuyển đến TRẠM 2

* HS mang số 3 di chuyển đến TRẠM 3

* HS mang số 4 di chuyển đến TRẠM 4

- HS: Đứng lên di chuyển

SƠ ĐỒ NHÓM MẢNH GHÉP – TRẠM

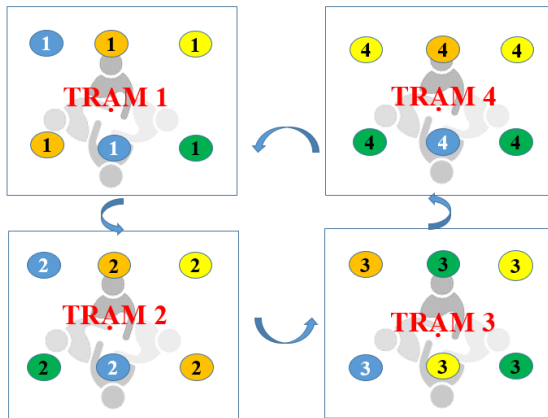


- GV yêu cầu các nhóm mảnh ghép : Các thành viên tại các nhóm chuyên gia sẽ là chuyên gia của 4 nội dung khác nhau ở nhóm ghép mới tương ứng

+ Mỗi thành viên nhóm chuyên gia có 2 phút trình bày nội dung nghiên cứu của nhóm mình cho các thành viên nhóm khác hiểu

+ Thành viên các nhóm khác lắng nghe, đặt câu hỏi (nếu có) và hoàn thành nội dung phiếu học tập tương ứng.

+ Hết thời gian 2 phút nhóm mảnh ghép sẽ tiếp tục di chuyển ngược chiều kim đồng hồ để hoàn thành nội dung tiếp theo. Cứ như vậy cho đến khi các nhóm đó học tập đủ 4 nội dung của bài.

SƠ ĐỒ CHUYỂN TRẠM CỦA NHÓM MÀNH GHÉP

- GV yêu cầu HS di chuyển về vị trí nhóm chuyên gia lúc đầu
- HS: Trở về nhóm ban đầu và hoàn thành phiếu cá nhân, ghi nhanh câu hỏi (nếu có) trên phiếu

Bước 3: Báo cáo, thảo luận

- GV: Yêu cầu học sinh báo cáo từng nội dung đã tìm hiểu tại các trạm.

a) Tư tưởng - tôn giáo

- GV yêu cầu HS nhóm 2 báo cáo nội dung tư tưởng – tôn giáo theo phiếu học tập tại trạm 1
- HS nhóm 2 báo cáo
- GV yêu cầu nhóm 3, 4 nhận xét và bổ sung, có thể đặt câu hỏi cho nhóm chuyên gia 1.
- HS nhóm 3, 4 nhận xét, bổ sung cho nhóm 2. Nêu câu hỏi cho nhóm chuyên gia nếu có.
- Đại diện nhóm chuyên gia 1 nêu nhận xét và giải đáp thắc mắc (nếu có). Mời GV đánh giá.
- GV nhận xét, đánh giá và chốt kiến thức trên máy chiếu.
- GV mở rộng :
 - + Về Nho giáo : Chu Văn An giữ chức Tư nghiệp Quốc Tử Giám ; Phạm Sư Mạnh giữ chức Nhập nội hành khiển ; Trương Hán Siêu giữ chức Thượng thư
 - + Về Phật giáo, GV nhấn mạnh về Thiền phái Trúc Lâm Yên Tử
- GV khái quát : *Dưới thời Trần, sự kết hợp*

4. Tình hình văn hóa**a) Tư tưởng - tôn giáo .**

- Thời Trần, cả Nho giáo, Phật giáo và Đạo giáo đều được coi trọng.
- Nho giáo ngày càng được nâng cao vị thế. Nhiều nhà nho được cử giữ các chức vụ quan trọng trong triều.
- Phật giáo được cả vua, quý tộc và nhân dân tôn sùng. Thiền

<i>mật thiết giữa Nho giáo, Phật giáo và Đạo giáo cùng với những tín ngưỡng dân gian của người Việt đã tạo nên một nét văn hóa đặc sắc trong đời sống nhân dân Đại Việt thời bấy giờ.</i> - GV : em có nhận xét gì về tư tưởng, tôn giáo thời Trần? - HS trả lời, GV chốt ghi bảng . b) Giáo dục - GV yêu cầu HS nhóm 3 báo cáo nội dung giáo dục theo phiếu học tập tại trạm 2 - HS nhóm 3 báo cáo - GV yêu cầu HS nhóm 1, 4 bổ sung, nhóm chuyên gia 2 nêu nhận xét và giải đáp thắc mắc (nếu có). - GV chốt kiến thức trên máy chiếu. - GV : Vì sao giáo dục thời Trần rất được quan tâm như vậy? - HS trả lời - GV giới thiệu video, để HS hiểu rõ hơn về giáo dục thời Trần - HS quan sát video - GV: qua nội dung thảo luận và quan sát video, em nhận xét gì về giáo dục thời Trần ? - HS nhận xét - GV chốt ghi bảng. c) Khoa học - kĩ thuật - GV yêu cầu HS nhóm 4 báo cáo nội dung khoa học – kĩ thuật theo phiếu học tập tại trạm 3 - HS nhóm 4 báo cáo - HS nhóm 1, 2 nhận xét, bổ sung và có thể đặt câu hỏi thắc mắc cho nhóm chuyên gia 3. - Đại diện nhóm chuyên gia 3 nêu nhận xét và giải đáp thắc mắc (nếu có). - GV nhận xét, đánh giá và chốt kiến thức trên máy chiếu	phái Trúc Lâm Yên Tử ra đời do Trần Nhân Tông sáng lập. b) Giáo dục . - Quốc Tử Giám được mở rộng, là nơi dạy học cho các hoàng tử và con em quý tộc, quan lại cao cấp. - Trường học xuất hiện ở nhiều địa phương. - Các kì thi Nho học được tổ chức thường xuyên và quy củ hơn. c) Khoa học - kĩ thuật . - Về sử học: Lê Văn Hưu biên
---	---

- GV: Trong những thành tựu về KHKT em ấn tượng với thành tựu nào nhất? Vì sao? - HS lựa chọn thành tựu ấn tượng và lí giải được vì sao ấn tượng với thành tựu đó. - GV nhất trí với sự lựa chọn của HS. Qua sự lựa chọn đó cho ta thấy các thành tựu về KHKT thời Trần đều có giá trị quan trọng. Đánh dấu nền độc lập dân tộc, thể hiện bước phát triển về lí luận quân sự, về y học. Những thành tựu này vẫn được bảo tồn và phát huy giá trị đến ngày nay. - Đến đây em đánh giá như thế nào về các thành tựu khoa học kĩ thuật thời Trần? - HS trả lời, GV chốt ghi bảng d, Văn học, nghệ thuật - GV yêu cầu HS nhóm 1 chia sẻ nội dung tìm hiểu các thành tựu văn học, nghệ thuật. - HS nhóm 1 báo cáo nội dung văn học, nghệ thuật theo phiếu học tập tại trạm 4 - GV yêu cầu nhóm 2,3 bổ sung - HS nhóm 2,3 nhận xét, bổ sung và có thể đặt câu hỏi thắc mắc cho nhóm chuyên gia 4. - Đại diện nhóm chuyên gia 4 nêu nhận xét câu trả lời của các nhóm và giải đáp thắc mắc (nếu có). - GV sử dụng sản phẩm nhóm 4, nhận xét và thống nhất nội dung từng phần - GV chốt kiến thức trên máy chiếu nội dung văn học. - GV nêu một số dẫn chứng tiêu biểu về văn học của nhóm 4 + Văn học chữ Hán có một số tác phẩm nổi tiếng : Hịch Tướng sĩ (Trần Quốc Tuấn) , Phò giá về kinh (Trần Quang Khải) , Phú Sông Bạch Đằng (Trương Hán Siêu) + Tiêu biểu cho văn học chữ Nôm là Hân Thuyên. Ông được xem là người phát triển,	soạn bộ <i>Đại Việt sử ký</i> - bộ sử đầu tiên của nước ta. Ngoài ra còn có một số bộ sử khác như: <i>Việt sử lược</i>, <i>Việt sử cương mục</i> và <i>Việt Nam thế chí</i>,... - Về quân sự: có các tác phẩm như <i>Binh thư yếu lược</i>, <i>Vạn Kiếp tông bí truyền thư</i> của Trần Quốc Tuấn. - Về y học: thầy thuốc Tuệ Tĩnh - chuyên nghiên cứu và viết sách về cây thuốc nam. d, Văn học, nghệ thuật . * Văn học: Văn học thời Trần bao gồm chữ Hán và chữ Nôm rất phát triển, mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc, chứa đựng lòng yêu nước sâu sắc, tự hào dân tộc, đã làm rạng rỡ cho văn học Đại Việt với nhiều tác giả nổi tiếng và tác phẩm đặc sắc. *Nghệ thuật
--	--

phổ biến chữ Nôm của Việt Nam. Sử chép nhiều người đời Trần bắt chước Hàn Thuyên làm thơ phú quốc âm, gây thành phong trào làm thơ phú và viết văn bằng chữ Nôm - GV: Vậy sự phát triển của dòng văn học chữ Nôm thời Trần có ý nghĩa như thế nào? - HS trả lời, nhận xét - GV nhận xét, đánh giá và chốt kiến thức: Văn học chữ Nôm thời Trần đã thể hiện tinh thần dân tộc, lòng yêu nước sâu sắc. - GV : quan sát hình ảnh về kiến trúc, điêu khắc trên sản phẩm nhóm 4 , các em có nhận xét gì về nghệ thuật kiến trúc, điêu khắc thời Trần? - HS quan sát và nhận xét - GV : Em có đánh giá như thế nào về các thành tựu ở lĩnh vực văn học, nghệ thuật - HS trả lời - GV chốt ghi bảng Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV : Yêu cầu HS nhìn lại sản phẩm của 4 nhóm và kết quả đã thống nhất, em có nhận xét gì về tình hình văn hóa thời Trần? - HS trả lời - GV chốt kiến thức bài học	+ Nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc rất phát triển thể hiện rõ nét trong các công trình xây dựng như: kinh đô Thăng Long, thành Tây Đô, các lăng mộ vua Trần, tháp Phổ Minh. + Nghệ thuật diễn xướng phát triển nhiều loại hình như: chèo, tuồng, hát sẩm, múa rối,...
--	---

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: củng cố kiến thức cơ bản tiết học

b. Nội dung: Hệ thống được các thành tựu văn hóa và nêu được ý nghĩa của các thành tựu đó ở thời Trần

c. Sản phẩm: Các đoạn thơ của các nhóm khi ghép lại thành một bài thơ nêu hoàn chỉnh các thành tựu và ý nghĩa.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập

GV yêu cầu HS mỗi nhóm chuyên gia chuẩn bị một đoạn thơ (thể thơ 4 chữ) nêu được những thành tựu và ý nghĩa của những thành tựu đó ở lĩnh vực mà nhóm mình nghiên cứu

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS làm thơ 4 chữ nói về những thành tựu và ý nghĩa
- GV hướng dẫn , gợi mở ý tưởng viết thơ cho HS

Bước 3: Báo cáo, thảo luận

- HS trình bày sản phẩm của mình.

Kính thưa cô giáo	Giáo dục cũng có	Văn học nghệ thuật
Cùng lớp 7A	Nhiều nét đổi thay	Âm hưởng hào hùng
Hôm nay chúng ta	Dù ở nơi đâu	Ngợi ca thái bình
Học về văn hóa:	Cũng đều được học	Nước non hùng vĩ...
Triều nhà Trần đó	Trường lớp rộng khắp	Nghệ thuật kiến trúc
Gần 2000 năm	Thi cử thường xuyên	Điêu khắc tài tình
Phát triển phồn vinh	Hào kiệt trăm miền	Qua các công trình
Rạng danh nước Việt.	Cùng nhau quần tụ.	Còn lưu dấu tích.
Nho giáo coi trọng	Khoa học kỹ thuật	Xã hội ổn định
Nhiều bậc nho sinh	Rất được quan tâm	Nhà nước quan tâm
Vào trong triều đình	Lịch sử nước mình	Kinh tế người dân
Giữ chức quan trọng	Từ nay dân tỏ	Ngày càng vững mạnh.
Còn Phật giáo nữa	Qua cuốn đại sử	Tự cường tự lực
Vua, dân quan tâm	Của Lê Văn Hưu	Đoàn kết thuận hòa
Thiền phái Trúc Lâm	Vạn kiếp truyền tông	“Hào khí Đông A”
Ra đời từ đó.	Của Trần Quốc Tuấn...	Ngàn năm còn mãi.....
	Y học nghiên cứu	
	Về cây thuốc nam	
	“Ông thánh thuốc nam”	
	Danh y Tuệ Tĩnh.	

Bước 4: Kết luận, nhận định

- GV nhận xét, tổng kết và nhấn mạnh nội dung cơ bản tiết học. Khuyến khích học sinh phát huy khả năng sáng tạo giúp ghi nhớ kiến thức tốt hơn.
- Yêu cầu HS hoàn thiện bài tập 1/ trang 67 – SGK tại nhà

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG.

a. Mục tiêu: Vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề trong thực tiễn.

b. Nội dung: Tìm hiểu thêm từ sách, báo và internet, em hãy viết bài giới thiệu về một thành tựu văn hóa Đại Việt thời Trần còn được bảo tồn và phát huy giá trị cho đến ngày nay?

c. Sản phẩm: Bài viết giới thiệu về thành tựu văn hóa Đại Việt thời Trần còn được bảo tồn và phát huy giá trị cho đến ngày nay

d) Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập GV: Yêu cầu HS đọc kênh chữ, quan sát kênh hình trong sgk và sưu tầm tư liệu để hoàn thành nhiệm vụ được giao, nộp sản phẩm bài viết vào nhóm Zalo học tập Lịch sử Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ - HS xác định nhiệm vụ, làm việc cá nhân hoàn thành nhiệm vụ học tập tại nhà - GV điều hành, hỗ trợ nếu học sinh gặp khó khăn thông qua nhóm Zalo Bước 3: Báo cáo, thảo luận HS nộp sản phẩm học tập vào nhóm Zalo, đồng thời báo cáo sản phẩm đầu buổi học sau. Bước 4: Kết luận, nhận định GV nhận xét tiết học. <i>1, Tóm tắt kiến thức cơ bản bài Đại Việt thời Trần dưới dạng sơ đồ tư duy</i> <i>2, Hoàn thành bài tập số 3 – SGK trang 67</i> <i>3, Nghiên cứu nội dung Bài 14 – Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên</i> <i>Tham khảo video :</i> https://www.youtube.com/watch?v=stXRjkLA0NE (Tìm hiểu về nguyên nhân, diễn biến, kết quả, ý nghĩa của các cuộc kháng chiến chống quân Mông – Nguyên của nhà Trần). 1. Trình bày cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Mông Cổ 1258. 2. Trình bày cuộc kháng chiến chống quân Nguyên năm 1285. 3. Trình bày cuộc kháng chiến chống quân Nguyên năm 1287- 1288. - Sưu tầm tư liệu về các cuộc kháng chiến chống quân Mông – Nguyên của nhà Trần.	Gợi ý : Khi giới thiệu cần có những nội dung sau : 1. Tên thành tựu 2. Lịch sử, nguồn gốc (ai xây dựng, ai sáng lập) 3. Giá trị của thành tựu đó 4. Dấu ấn còn lại và những giá trị đối với ngày nay

C. KẾT QUẢ ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC KHI ÁP DỤNG VÀO THỰC TIỄN ĐƠN VỊ

Qua quá trình dạy học *áp dụng kỹ thuật mảnh ghép kết hợp kỹ thuật dạy học trạm* trong tiết dạy, tôi nhận thấy hiệu quả chất lượng rất phần khởi.

Đối với học sinh:

Thực sự các em được hòa mình vào bài học, cùng khám phá kiến thức sôi nổi, tích cực, chủ động chuẩn bị bài trước khi lên lớp. Trên lớp, mỗi thành viên các nhóm đều thể hiện được vai trò của mình trong các hoạt động học tập: Tự nghiên cứu kiến thức, trình bày kiến thức, chia sẻ kiến thức. Mỗi cá nhân dù ở vai trò chuyên gia hay ở vai trò học hỏi đều được phát huy tốt khả năng của mình.

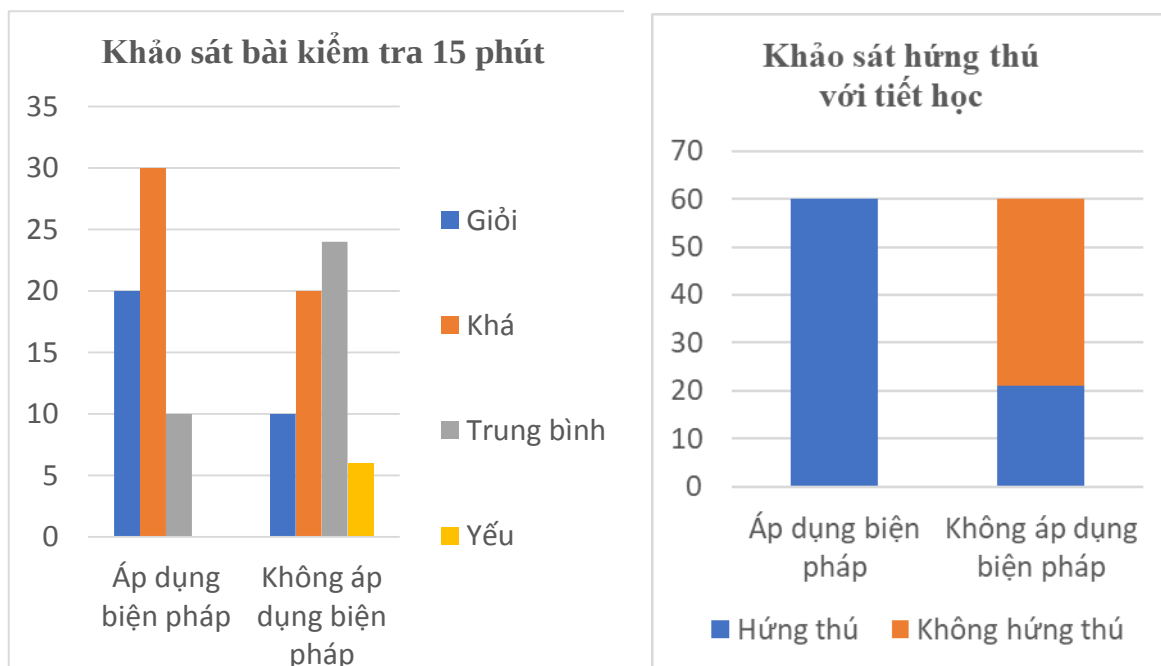
Các hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm, hoạt động trải nghiệm, hoạt động ứng dụng CNTT được thực hiện nhịp nhàng, có nguyên tắc, có cơ sở khoa học và rất hiệu quả. Tiết học đạt hiệu quả cao hơn nhiều so với trước đây.

Thông qua các hoạt động học tập, học sinh phát triển toàn diện năng lực cá nhân và được đánh giá ngay trong tiết học trên các phiếu học tập. Từ việc các em chủ động giải quyết các vấn đề trong các trạm, các nhóm “chuyên gia” và nhóm “ghép” đã giúp các em dễ dàng vận dụng các kiến thức đã học để trả lời các câu hỏi, vận dụng thực hành liên quan một cách hiệu quả nhất. Đồng thời HS còn học được phương pháp học tập, tăng tính chủ động, sáng tạo, phát triển tư duy và hứng thú với môn học. Và hơn hết là phát triển kỹ năng trình bày, kỹ năng lắng nghe, kỹ năng hợp tác.

Để chắc chắn hơn vào tính hiệu quả của những biện pháp trên, tôi đã tiến hành khảo sát lại kết quả ở khối 7. Hình thức khảo sát được tiến hành bằng bài kiểm tra 15 phút trên giấy (cho mỗi lần khảo sát) và mức độ hứng thú của học sinh trong các tiết học.

Kết quả khảo sát trong 60 em học sinh khối 7 như sau:

<i>Nội dung câu hỏi</i>	<i>Câu trả lời</i>	<i>Tiết học không áp dụng biện pháp</i>		<i>Tiết học áp dụng biện pháp</i>	
		<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ %</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ %</i>
- Em có hứng thú với tiết học không?	Có	21	35%	60	100%
	Không	39	65%	0	0%
- Khảo sát bài kiểm tra 15 phút.	Giỏi	10	16,7%	20	33,3%
	Khá	20	33,3%	30	50%
	Trung bình	24	40%	10	16,7%
	Yếu	6	10%	0	0%



Qua quan sát quá trình học tập của HS ở tiết học thực nghiệm và đối chứng, kết quả của bài kiểm tra 15 phút, có thể thấy rõ tính ưu việt kết hợp giữa hai kỹ thuật dạy học trạm và mảnh ghép so với tiết dạy thông thường về điểm số học tập, chất lượng và không khí giờ học.

Đối với giáo viên: Bản thân tôi tự nhận thấy hiệu quả rất tốt sau khi áp dụng kỹ thuật dạy học mảnh ghép và nhóm trạm vào phương pháp giảng dạy tiết học này trong Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp huyện môn Lịch sử, năm học 2022 – 2023. Tiết dạy đã để lại nhiều dấu ấn tốt đẹp trong lòng học sinh, Ban giám khảo hội thi, Ban giám hiệu nhà trường, tổ Khoa học xã hội. Các thầy cô đánh giá chất lượng giờ dạy cao. Thể hiện được sự đổi mới phương pháp dạy học. Tổng kết hội thi, rất vinh dự tiết dạy đã được xếp giải Ba toàn huyện. Đây là một niềm vui, một động lực để cá nhân tôi cố gắng hơn nữa trong sự nghiệp trồng người, nhân rộng, áp dụng phương pháp dạy học này cho các bài học khác trong giảng dạy của mình.

D. KẾT LUẬN

1- Bài học kinh nghiệm:

Bản thân tôi khi thực hiện đề tài này với mong muốn xây dựng kết hoạch bài dạy với các bước phù hợp với nội dung bài và đặc trưng bộ môn Lịch sử, phù hợp với đối tượng học sinh, bám sát mục tiêu môn Lịch sử trong chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đồng thời giúp học sinh dễ dàng phát huy chiếm lĩnh kiến thức một cách tích cực, chủ động, sáng tạo và khoa học.

Để đạt được hiệu quả cao tiết học Lịch sử với việc áp dụng kỹ thuật dạy học mảnh ghép kết hợp với kỹ thuật dạy học theo trạm, giáo viên cần lưu ý :

- Cần không ngừng học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, luôn ý thức được cần phải đổi mới dạy học để đáp ứng được yêu cầu đổi mới của chương trình GDPT đã đưa ra.

- Để thực hiện được phương pháp này thì bản thân giáo viên phải rất hiểu về hai kỹ thuật dạy học này. Giáo viên nghiên cứu thật kỹ từng bài dạy, đưa phương pháp phối hợp làm sao cho hài hòa, hiệu quả.

- Khi tổ chức các hoạt động học tập tại nhóm chuyên gia và nhóm trạm cần đảm bảo đúng nguyên tắc và trình tự làm việc của học sinh. Quy định rõ nhiệm vụ của từng học sinh tại các nhóm, cách trình bày sản phẩm chuẩn bị trước giờ học của nhóm chuyên gia, định hướng cách di chuyển giữa các nhóm trạm, định hướng cách chia sẻ thông tin nhóm chuyên gia, định hướng cách viết phiếu học tập cá nhân.

- Nắm vững kiến thức cơ bản của bài học, các năng lực cần hình thành và phát triển qua bài học. Định hướng các bước dạy học phát huy năng lực học sinh

- Nắm chắc đối tượng học sinh, giao nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm, phân công vai trò từng thành viên trong nhóm. Định hướng nội dung bài học nghiên cứu tại nhà để chuẩn bị cho bài mới.

- Khai thác tốt các phần mềm, các ứng dụng công nghệ, các thông tin trên internet liên quan đến bài học.

- Tạo cho HS có thói quen hợp tác, giao tiếp với các bạn trong nhóm và giáo viên khi thực hiện nhiệm vụ. Luôn có thói quen vận dụng các kiến thức, kỹ năng của môn học vào thực tiễn cuộc sống.

- Gợi mở, trợ giúp HS khai thác, sử dụng CNTT tin thành thạo, có hiệu quả để tìm kiếm nhiều nguồn tài liệu phục vụ trong học tập. Đồng thời cần rèn luyện các kỹ năng cần thiết trong quá trình học tập như làm việc nhóm, giải quyết các vấn đề ... để phát huy khả năng của mình trong học tập cũng như trong đời sống thực tiễn.

- Động viên, khen thưởng kịp thời học sinh bằng nhiều hình thức khác nhau.

2. Những kiến nghị và đề xuất:

Việc áp dụng đề tài thực sự đã mang lại những hiệu quả rất thiết thực, thổi một luồng gió mới trong dạy học Lịch sử của nhà trường khi áp dụng vào giảng dạy, góp phần tích cực vào phong trào đổi mới trong dạy và học hiện nay trong nhà trường.

Để đáp ứng được với yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học hiện nay thì việc áp dụng các kỹ thuật dạy học phù hợp môn Lịch sử là rất quan trọng và cần thiết. Vì vậy rất mong các cấp lãnh đạo tạo điều kiện triển khai các lớp tập huấn cho cán bộ giáo viên học tập nghiệp vụ chuyên sâu về phương pháp và kỹ thuật

dạy học môn Lịch sử . Tổ chức các buổi chuyên đề chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy môn Lịch sử. Nhân rộng các tiết dạy điển hình.

Hy vọng với đề tài : **“Áp dụng kĩ thuật dạy học mảnh ghép kết hợp với kĩ thuật trạm vào tiết dạy Bài 13. Đại việt thời Trần - mục 4. Tình hình văn hóa - môn Lịch sử 7”** của tôi sẽ là một tài liệu tham khảo thiết thực cho các bạn đồng nghiệp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy môn Lịch sử trong các nhà trường . Trong khi viết và áp dụng đề tài này vào giảng dạy mặc dù tôi đã rất cố gắng và đã được một số kết quả khả quan . Tuy nhiên do kinh nghiệm giảng dạy Lịch sử còn cần phải học hỏi nhiều, đồng thời đề tài này chỉ được áp dụng trong phạm vi hẹp và thời gian ngắn nên không thể tránh khỏi những thiếu sót, hạn chế . Rất mong đồng nghiệp có những ý kiến đóng góp đối với đề tài này của tôi để đề tài hoàn thiện hơn và giúp tôi có thể đạt được hiệu quả cao hơn trong giảng dạy.

Xin trân trọng cảm ơn !

Tôi xin cam đoan đây là SKKN của mình viết, không sao chép nội dung của người khác.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Sách giáo khoa Lịch sử và Địa lý 7 – Bộ Kết nối tri thức – NXB Giáo dục
2. Sách Bài tập Lịch sử và Địa lý 7 – Bộ Kết nối tri thức – NXB Giáo dục
3. Mục tiêu và yêu cầu cần đạt của môn Lịch sử và Địa lý 7
4. Tài liệu tập huấn giáo viên theo chương trình ETEP của Bộ Giáo dục về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018.
5. Tài liệu : Dạy và học tích cực: Một số phương pháp và kỹ thuật dạy học
Tác giả Đỗ Hương Trà – NXB Đại học Sư phạm.
6. Công văn 5512 của Bộ Giáo dục về định hướng thực hiện kế hoạch bài dạy.

PHIẾU HỌC TẬP MINH CHỨNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC
PHIẾU HỌC TẬP CÁ NHÂN TẠI CÁC TRẠM
(Dành cho các thành viên nhóm chuyên gia 1)

Họ và tên :, Lớp

Người báo cáo	Nội dung	Đánh giá
Thành viên Nhóm chuyên gia 2	b. Giáo dục - Trình bày những nét chính về tình hình giáo dục thời Trần?	Bạn : Điểm :
Thành viên Nhóm chuyên gia 3	c. Khoa học – kĩ thuật Nêu một số thành tựu chính về khoa học – kĩ thuật thời Trần? - Về sử học : - Về quân sự : - Về y học :	Bạn : Điểm :
Thành viên Nhóm chuyên gia 4	d. Văn học, nghệ thuật - Nêu những nét nổi bật về văn học thời Trần. - Nêu những thành tựu tiêu biểu về nghệ thuật : kiến trúc, điêu khắc và diễn xướng ở thời Trần ?	Bạn : Điểm :

PHIẾU HỌC TẬP CÁ NHÂN TẠI CÁC TRẠM
(Dành cho các thành viên nhóm chuyên gia 2)

Họ và tên :, Lớp

Người báo cáo	Nội dung	Đánh giá
Thành viên Nhóm chuyên gia 1	a. Tư tưởng – tôn giáo Trình bày những nét chính về tư tưởng tôn giáo thời Trần?	Bạn : Điểm :
Thành viên Nhóm chuyên gia 3	c. Khoa học – kĩ thuật Nêu một số thành tựu chính về khoa học – kĩ thuật thời Trần? - Về sử học : - Về quân sự : - Về y học :	Bạn : Điểm :
Thành viên Nhóm chuyên gia 4	d. Văn học, nghệ thuật - Nêu những nét nổi bật về văn học thời Trần. - Nêu những thành tựu tiêu biểu về nghệ thuật : kiến trúc, điêu khắc và diễn xướng ở thời Trần ?	Bạn : Điểm :

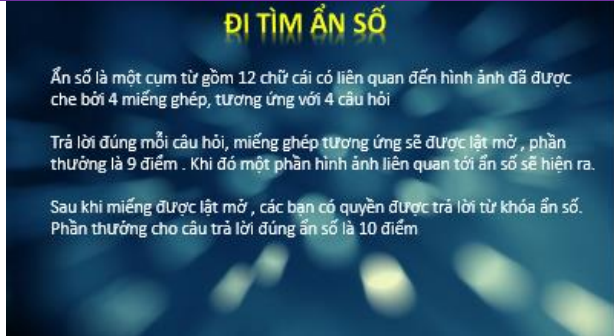
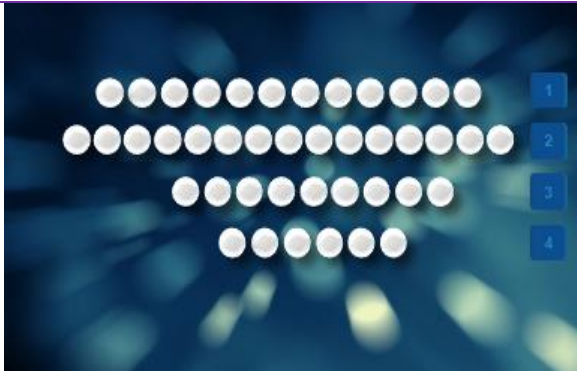
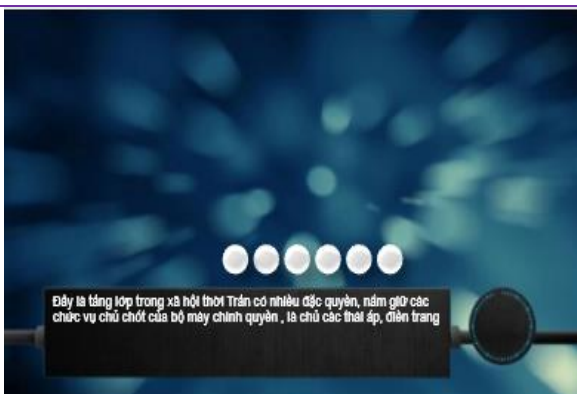
Người báo cáo	Nội dung	Đánh giá
Thành viên Nhóm chuyên gia 1	a. Tư tưởng – tôn giáo Trình bày những nét chính về tư tưởng tôn giáo thời Trần?	Bạn : Điểm :
Thành viên Nhóm chuyên gia 2	b. Giáo dục - Trình bày những nét chính về tình hình giáo dục thời Trần?	Bạn : Điểm :
Thành viên Nhóm chuyên gia 4	d. Văn học, nghệ thuật - Nêu những nét nổi bật về văn học thời Trần. - Nêu những thành tựu tiêu biểu về nghệ thuật : kiến trúc, điêu khắc và diễn xướng ở thời Trần ?	Bạn : Điểm :

PHIẾU HỌC TẬP CÁ NHÂN TẠI CÁC TRẠM
(Dành cho các thành viên nhóm chuyên gia 4)

Họ và tên :, Lớp

Người báo cáo	Nội dung	Đánh giá
Thành viên Nhóm chuyên gia 1	a. Tư tưởng – tôn giáo Trình bày những nét chính về tư tưởng tôn giáo thời Trần?	Bạn : Điểm :
Thành viên Nhóm chuyên gia 2	b. Giáo dục - Trình bày những nét chính về tình hình giáo dục thời Trần?	Bạn : Điểm :
Thành viên Nhóm chuyên gia 3	c. Khoa học – kĩ thuật Nêu một số thành tựu chính về khoa học – kĩ thuật thời Trần? - Về sử học : - Về quân sự : - Về y học :	Bạn : Điểm :

CÁC SLIDE BÀI GIẢNG ĐIỆN TỬ MINH CHỨNG CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP

Slides 1: Khởi động 	Slides 2: Luật trò chơi 
Slides 3: Bộ câu hỏi 	Slides 4: Câu hỏi 1 
Slides 5: Câu hỏi 2 	Slides 6: Câu hỏi 3 
Slides 7: Câu hỏi 4 	Slides 8: Đáp án 

Slides 9: Giới thiệu bài mới



Slides 10: nhóm chuyên gia báo cáo

Nhiệm vụ các nhóm: (thực hiện ở nhà)

Nhóm 1. Tìm hiểu những nét chính về tư tưởng – tôn giáo thời Trần

Nhóm 2. Tìm hiểu những nét chính về giáo dục thời Trần

Nhóm 3. Tìm hiểu những thành tựu tiêu biểu về khoa học – kĩ thuật thời Trần

Nhóm 4. Tìm hiểu những nét nổi bật về văn học, nghệ thuật thời Trần

Slides 11: Mục tiêu tiết học

BÀI 13 – ĐẠI VIỆT THỜI TRẦN

Tiết 36 – Mục 4. Tình hình văn hóa

Mục tiêu

- Trình bày được những nét chính về tình hình văn hoá, tôn giáo thời Trần.
- Nêu được những thành tựu chủ yếu về văn hoá của Đại Việt thời Trần.

Slides 12: Nhiệm vụ nhóm chuyên gia



Nhiệm vụ nhóm chuyên gia

- Nghiên cứu lại nội dung đã chuẩn bị và thống nhất câu trả lời của nhóm
- Thời gian làm việc 1 phút

Slides 13: Giới thiệu PHT cá nhân

PHIẾU HỌC TẬP CÁ NHÂN TẠI CÁC TRẠM	
Họ và tên:	Nội dung:
Thành viên Nhóm chuyên gia 1	a. Giáo dục Trình bày những nét chính về tình hình giáo dục thời Trần?
Thành viên Nhóm chuyên gia 2	c. Khoa học – kĩ thuật Trình bày những nét chính về tình hình khoa học – kĩ thuật thời Trần?
Thành viên Nhóm chuyên gia 3	Vẽ tranh vẽ Vẽ tranh về...
Thành viên Nhóm chuyên gia 4	d. Văn học, nghệ thuật Trình bày những nét chính về tình hình văn học, nghệ thuật thời Trần?

Slides 14: Nhiệm vụ nhóm trạm

Vòng 2: Em là báo cáo viên



Nhiệm vụ tại mỗi trạm

- + Tại mỗi trạm, các thành viên nhóm chuyên gia sẽ có 2 phút để chia sẻ nội dung đã nghiên cứu tại trạm đó cho các thành viên của nhóm khác.
- + Các em nhóm khác lắng nghe, ghi chép nhanh nội dung vào PHT, đặt câu hỏi thắc mắc về các nội dung chưa hiểu rõ cho chuyên gia.

Slides 15: Sơ đồ chuyển trạm



Slides 16: Nội dung phần a

a. Tư tưởng, tôn giáo

- Thời Trần, cả Nho giáo, Phật giáo và Đạo giáo đều được coi trọng.
- Nho giáo ngày càng được nâng cao vị thế. Nhiều nhà nho được cử giữ các chức vụ quan trọng trong triều.
- Phật giáo được tôn sùng. Thiền phái Trúc Lâm Yên Tử ra đời do Trần Nhân Tông sáng lập.

Slides 17: Nội dung phần a

a. Tư tưởng, tôn giáo

Nho giáo ngày càng được nâng cao vị thế.



Chu Văn An
(Tu nghiệp Trường Quốc Tử Giám)

Phạm Sư Mạnh
(Nhập nội hành khiển)

Trương Hán Siêu
(Thượng thư)

Slides 18: Nội dung phần a



Dưới thời Trần, sự kết hợp mật thiết giữa Nho giáo, Phật giáo và Đạo giáo cùng với những tín ngưỡng dân gian của người Việt đã tạo nên một nét văn hóa đặc sắc trong đời sống nhân dân Đại Việt thời bấy giờ.

Slides 19: Nội dung phần b

b. Giáo dục

- Quốc Tử Giám được mở rộng, là nơi dạy học cho các hoàng tử và con em quý tộc, quan lại cao cấp.
- Các trường học xuất hiện ở nhiều địa phương.
- Các kì thi Nho học được tổ chức thường xuyên và quy củ hơn.

Slides 20: Video minh họa phần b



Slides 19: Nội dung phần c

c. Khoa học – kĩ thuật

- Về sử học: Lê Văn Hưu biên soạn bộ *Đại Việt sử ký* - bộ sử đầu tiên của nước ta.
- Về quân sự: có các tác phẩm như *Binh thư yếu lược*, *Vạn Kiếp tông bí truyền thư* của Trần Quốc Tuấn.
- Về y học: thầy thuốc Tuệ Tĩnh - chuyên nghiên cứu và viết sách về cây thuốc nam.

Slides 20: Nội dung về Sử học

Sử học

- Năm 1272 bộ “*Đại Việt sử ký*” của Lê Văn Hưu ra đời.

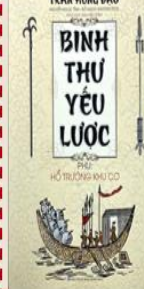


Đây là bộ chính sử đầu tiên có giá trị của nước ta

Slides 21: Nội dung về Quân sự

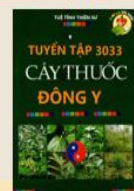
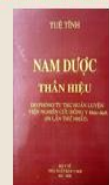
Quân sự

Đánh dấu bước phát triển về lý luận quân sự của Đại Việt



Slides 22: Nội dung về Y học

Y học



Tuệ Tĩnh, một bậc đại danh y, người đã mở đường cho nghiên cứu thuốc nam, xây dựng nền móng cho nền Y học Việt Nam

Slides 23: Nội dung phần d

Văn học, nghệ thuật

* **Văn học:** Văn học thời Trần bao gồm chữ Hán và chữ Nôm rất phát triển, mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc, chứa đựng lòng yêu nước sâu sắc, tự hào dân tộc, đã làm rạng rỡ cho văn học Đại Việt với nhiều tác giả nổi tiếng và tác phẩm đặc sắc.

* **Nghệ thuật:**

- Nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc rất phát triển thể hiện rõ nét qua các công trình xây dựng.
- Nghệ thuật diễn xướng phát triển nhiều loại hình như: chèo, tuồng, hát xẩm, múa rối ...

Slides 24: Nội dung về Văn học

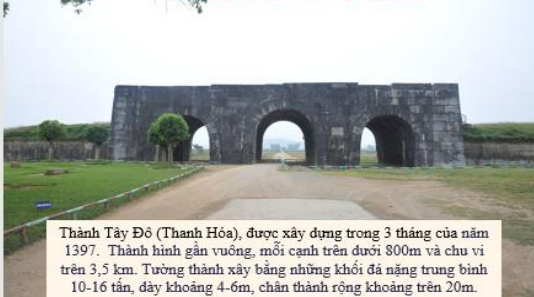
VĂN HỌC CHỮ NÔM



Tiêu biểu cho văn học chữ Nôm là Hàn Thuyên. Ông được xem là người phát triển, phổ biến chữ Nôm của Việt Nam. Sử chép nhiều người đời Trần bắt chước Hàn Thuyên làm thơ phú quốc âm, gây thành phong trào làm thơ phú và viết văn bằng chữ Nôm.

Slides 25: Nội dung về kiến trúc

Kiến trúc Thành Tây Đô



Thành Tây Đô (Thanh Hóa), được xây dựng trong 3 tháng của năm 1397. Thành hình gần vuông, mỗi cạnh trên dưới 800m và chu vi trên 3,5 km. Tường thành xây bằng những khối đá nặng trung bình 10-16 tấn, dày khoảng 4-6m, chân thành rộng khoảng trên 20m.

Slides 26: Nội dung về kiến trúc

Kiến trúc tháp Phổ Minh



Tháp Phổ Minh (Nam Định) được xây dựng năm 1305. Tháp cao khoảng 20m, gồm 14 tầng.

Slides 27: Nội dung về điêu khắc

Nghệ thuật điêu khắc thời Trần



Cánh cửa chạm rồng (Chùa Phổ Minh)



Nhạc công cưỡi chim (Chùa Thái Lạc)



Rồng châu hoa sen (Chùa Thái Lạc)



Hổ (Lăng Trần Thủ Độ)



Đầu uyển ương bằng đất nung trang trí cung điện thời Trần



Sư tử (Chùa Thông)

Slides 28: Luyện tập

LUYỆN TẬP

Lập và hoàn thành bảng thống kê về một số thành tựu chính trên các lĩnh vực theo mẫu dưới đây.

Lĩnh vực	Thành tựu	Ý nghĩa

Slides 29: Luyện tập

Lĩnh vực	Thành tựu	Ý nghĩa
Tư tưởng - tôn giáo	Vị thế của nho giáo ngày càng được nâng cao. - Phật giáo được vua, quý tộc và nhân dân tôn sùng. Thiên phái Trúc Lâm Yên Tử ra đời do Trần Nhân Tông sáng lập.	
Giáo dục	Quốc Tử Giám được mở rộng. - Trường học xuất hiện ở khắp các địa phương. - Các kì thi Nho học được tổ chức thường xuyên và quy củ hơn. - Sử học: Lê Văn Hưu biên soạn bộ Đại Việt sử ký - bộ sử đầu tiên của nước ta. - Quân sự: có các tác phẩm như Binh thư yếu lược, Vạn Kiếp tông bí truyền thư của Trần Quốc Toản.	
Khoa học - kĩ thuật	- Y học: thầy thuốc Tuệ Tĩnh - chuyên nghiên cứu và viết sách về cây thuốc nam. - Văn học chữ Hán và văn học chữ Nôm rất phát triển. - Văn học chữ Hán: phản ánh ảnh hưởng hào hùng của cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm, lòng yêu nước và tự hào dân tộc, ngợi ca cảnh thái bình thịnh trị.	
Văn học	- Văn học chữ Nôm: phản ánh cuộc sống bình dân với những tác giả nổi tiếng như Nguyễn Thuyên, Trần Nhân Tông, Chu Văn An...	
Nghệ thuật	Nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc thể hiện rõ nét trong các công trình xây dựng: kinh đô Thăng Long, thành Tây Đô...	

Slides 30: Vận dụng

Vận dụng

Tìm hiểu thêm tư liệu sách báo và internet hãy viết bài giới thiệu (khoảng 7 - 10 câu) về một thành tựu văn hóa Đại Việt thời Trần còn được bảo tồn và phát huy giá trị đến ngày nay.



Slides 31: Vận dụng

Vận dụng

Gợi ý : Khi giới thiệu cần có những nội dung sau :

1. Tên thành tựu
2. Lịch sử, nguồn gốc (ai xây dựng, ai sáng lập)
3. Giá trị của thành tựu đó
4. Dấu ấn còn lại và những giá trị đối với ngày nay



Slides 32: Nhiệm vụ về nhà

Hướng dẫn học ở nhà

- 1, Tóm tắt kiến thức cơ bản bài Đại Việt thời Trần dưới dạng sơ đồ tư duy
- 2, Hoàn thành bài tập số 3 – SGK trang 67
- 3, Nghiên cứu nội dung Bài 14 – Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên

Tham khảo video :

<https://www.youtube.com/watch?v=stXRjkLAONE>

MỘT SỐ HÌNH ẢNH TRONG TIẾT DẠY MINH CHỨNG CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP

Học sinh tham gia
phản khởi động



Giáo viên
giới thiệu bài mới



Nhóm chuyên gia 1
và nhóm chuyên gia 2 thảo luận



Nhóm chuyên gia 3
và nhóm chuyên gia 4 thảo luận



Giáo viên hướng dẫn HS di chuyển
giữa các nhóm trạm



Thành viên nhóm chuyên gia chia sẻ
với nhóm mảnh ghép tại các trạm



Thành viên nhóm chuyên gia chia sẻ
với nhóm mảnh ghép tại các trạm



GV hướng dẫn HS thảo luận
phần Tư tưởng, tôn giáo thời Trần

Thành viên nhóm chuyên gia chia sẻ
với nhóm mảnh ghép tại các trạm



GV hướng dẫn HS chốt kiến thức
phần Tư tưởng, tôn giáo thời Trần



GV hướng dẫn HS chốt kiến thức
phần Giáo dục thời Trần



HS trình bày hiểu biết về
phần Khoa học – Kỹ thuật thời Trần



GV hướng dẫn HS chốt kiến thức
phần Văn học, nghệ thuật thời Trần



Đại diện các nhóm chuyên gia
Cùng trình bày phần Luyện tập

